

Số: /QĐ-BNN-TCCB

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ; Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường tại Tờ trình số 209/TTr-KHCN ngày 10/4/2023;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường là tổ chức thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động khoa học và công nghệ, bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu và đa dạng sinh học, khuyến nông, công nghệ thông tin, chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Chủ trì tham mưu trình Bộ trưởng: cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật; chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về hoạt động khoa học và công nghệ, bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học, khuyến nông, công nghệ thông tin, chuyển đổi số theo phân công của Bộ trưởng.

Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật; chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án; tuyên truyền, phổ biến về các lĩnh vực theo phân công của Bộ.

2. Về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế kỹ thuật:

a) Chủ trì xây dựng trình Bộ trưởng phê duyệt kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Tổng hợp, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện.

b) Thẩm định trình Bộ trưởng phê duyệt đề báo cáo cơ quan có thẩm quyền công bố tiêu chuẩn quốc gia, phê duyệt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế-kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

3. Về hoạt động khoa học và công nghệ:

a) Chủ trì hướng dẫn, tiếp nhận việc đề xuất các nhiệm vụ, sản phẩm khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của Bộ;

b) Chủ trì xây dựng danh mục đặt hàng, tuyển chọn, giao trực tiếp, thẩm định nội dung và kinh phí; trình Bộ phê duyệt các hoạt động, nhiệm vụ khoa học và công nghệ nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng trong các ngành, lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y, thủy sản, diêm nghiệp, thủy lợi, đề điều và phòng chống thiên tai, lâm nghiệp, môi trường nông nghiệp, phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, phát triển nông thôn;

c) Chủ trì xây dựng, trình Bộ giao kế hoạch, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá, nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng;

d) Chủ trì tham mưu, tổng hợp, hướng dẫn, quản lý các chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia, chương trình khoa học và công nghệ khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo phân công của Bộ trưởng;

đ) Xây dựng kế hoạch, trình Bộ giao kế hoạch, theo dõi, đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ tăng cường năng lực khoa học công nghệ cho các tổ chức khoa học công nghệ thuộc Bộ;

e) Chủ trì theo dõi, tổng hợp báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định.

4. Về bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu và đa dạng sinh học:

a) Chủ trì hướng dẫn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học, an toàn sinh học thuộc phạm vi quản lý của Bộ;

b) Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp báo cáo các hoạt động về bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học, an toàn sinh học; điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học, an toàn sinh học theo phân công của Bộ và quy định của pháp luật;

c) Chủ trì hướng dẫn, tổng hợp các đề xuất, trình Bộ giao kế hoạch, kiểm tra, đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học, an toàn sinh học;

d) Chủ trì xây dựng, hướng dẫn, tổng hợp kết quả thực hiện chương trình quan trắc môi trường phục vụ quản lý nông nghiệp gồm các chương trình quan trắc nước, đất, trầm tích phục vụ mục đích thủy lợi, khai thác và nuôi trồng thủy sản, nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp theo quy định của pháp luật.

5. Về hoạt động khuyến nông:

a) Chủ trì tham mưu giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về các hoạt động khuyến nông theo quy định;

b) Trình Bộ trưởng cơ chế, chính sách, chiến lược, văn bản quy phạm pháp luật về khuyến nông;

c) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, tổ chức xây dựng trình Bộ trưởng, phê duyệt chương trình, đề án khuyến nông toàn ngành;

d) Tham mưu trình Bộ trưởng chính sách về xã hội hóa các hoạt động khuyến nông và chính sách hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thu hút vốn và các nguồn lực phục vụ cho hoạt động khuyến nông;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về hoạt động khuyến nông theo phân công của Bộ;

e) Tổng hợp, đánh giá hoạt động khuyến nông của toàn ngành theo quy định.

6. Về công nghệ thông tin, chuyển đổi số:

a) Chủ trì tham mưu giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thám, chuyển đổi số thuộc phạm vi quản của Bộ và theo quy định của pháp luật;

b) Chủ trì thẩm định, trình Bộ trưởng chương trình, đề án, kế hoạch, dự án, nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thám;

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các hoạt động phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thám, chuyển đổi số theo quy định của pháp luật.

7. Chủ trì tham mưu giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ ngành nông nghiệp.

Chủ trì hướng dẫn, tổng hợp các hoạt động về sở hữu trí tuệ, tiến bộ kỹ thuật ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật.

8. Chủ trì hướng dẫn, tổng hợp hoạt động đánh giá sự phù hợp thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

9. Chủ trì tham mưu, tổng hợp, hướng dẫn, quản lý các hoạt động về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và hoạt động đổi mới sáng tạo trong

nông nghiệp theo quy định của pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

10. Chủ trì tham mưu giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về phát triển nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp sinh thái; tham mưu trình Bộ trưởng cơ chế, chính sách phát triển nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp sinh thái theo quy định của pháp luật.

11. Phối hợp với các cơ quan quản lý chuyên ngành của Bộ để giám định chất lượng công trình xây dựng và kiểm tra chất lượng các sản phẩm, công trình, dự án đầu tư theo phân công của Bộ trưởng; tham gia giám định, xử lý các sự cố kỹ thuật công nghệ chuyên ngành.

12. Chủ trì tổng hợp, hướng dẫn và quản lý công tác thông tin, xuất bản, cơ sở dữ liệu, các tài liệu về các lĩnh vực được phân công; trao đổi mẫu vật và tài liệu khoa học công nghệ với nước ngoài theo quy định của pháp luật.

13. Thường trực Hội đồng Khoa học và Công nghệ; thường trực các đề án, Chương trình khoa học, công nghệ khác theo phân công của Bộ trưởng.

14. Xây dựng trình Bộ đề án vị trí việc làm, biên chế, cơ cấu ngạch công chức; quản lý công chức, hồ sơ, tài sản và các nguồn lực khác được giao theo quy định. Thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch của Bộ và phân công của Bộ trưởng.

15. Tham gia, kiểm tra việc thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Vụ có Vụ trưởng và các Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định:

a) Vụ trưởng điều hành hoạt động của Vụ, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về hoạt động của Vụ; chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc của Vụ; bố trí công chức phù hợp với nhiệm vụ được giao và đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt;

b) Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo sự phân công của Vụ trưởng và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Công chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn nghiệp vụ do Vụ trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng, trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành, thay thế Quyết định số 816/QĐ-BNN-TCCB ngày 20/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông

ng nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Vụ trưởng Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng Lê Minh Hoan;
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Công đoàn Nông nghiệp & PTNT Việt Nam;
- Đảng ủy Bộ,
- Công đoàn Bộ;
- Đoàn Thanh niên cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG

Lê Minh Hoan